

Số: 4290 /TCT-CS
V/V hướng dẫn thực hiện Luật
Quản lý thuế.

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Sơn La

Trả lời công văn số 698/CT-THNVDT ngày 30/7/2007 của Cục thuế tỉnh Sơn La hỏi một số vướng mắc khi thực hiện Luật Quản lý thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc trích kinh phí uỷ nhiệm thu

Tại điểm 4 Mục II Phần D Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Luật Quản lý thuế quy định: *"Bên được uỷ nhiệm thu thuế có trách nhiệm nộp đầy đủ, kịp thời tiền thuế và các khoản thu khác đã thu vào Ngân sách nhà nước tại Kho Bạc. Số tiền thuế phải nộp vào Ngân sách nhà nước là tổng số tiền đã thu ghi trên các biên lai thu thuế."*

Tại Mục IV, Phần D Thông tư số 60/2007/TT-BTC nêu trên quy định: *"Bên được uỷ nhiệm thu thuế được hưởng kinh phí uỷ nhiệm thu trích từ kinh phí hoạt động của cơ quan thuế."*

Căn cứ quy định trên thì bên được uỷ nhiệm thu phải nộp 100% số tiền thuế đã thu được vào Ngân sách nhà nước. Kinh phí trả cho bên uỷ nhiệm thu được trích từ kinh phí hoạt động của cơ quan thuế, không được trích trước từ tiền thuế đã thu.

2. Về thẩm quyền miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất

Tại điểm 3.2, điểm 4.2 Mục VIII Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC nêu trên quy định:

"Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên môi trường có trách nhiệm chuyển hồ sơ khai tiền thuê đất, thuê mặt nước cho chi cục thuế địa phương nơi có đất, mặt nước cho thuê."

"Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm chuyển hồ sơ khai tiền sử dụng đất của người sử dụng đất cho chi cục thuế nơi có đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất."

Căn cứ quy định trên, Chi cục thuế là đầu mối tiếp nhận hồ sơ khai tiền thuê đất, thuê mặt nước, hồ sơ khai tiền sử dụng đất do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường chuyển đến. Còn thẩm quyền ra quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 16 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; thẩm quyền phê duyệt miễn, giảm tiền sử dụng đất thực hiện theo hướng dẫn tại Mục V Phần C Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 7/12/2004, theo đó Chi cục trưởng Chi cục thuế ra quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình; cá nhân thuê đất; Cục trưởng Cục thuế ra quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước; tiền sử dụng đất đối với tổ chức kinh tế; tổ chức; cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài

3. Về kiểm tra thuế

Tại điểm 1.1 Mục I Phần H Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 nêu trên quy định:

“Công chức thuế thực hiện việc kiểm tra nội dung kê khai trong hồ sơ thuế, đối chiếu với cơ sở dữ liệu của người nộp thuế và tài liệu có liên quan về người nộp thuế, so sánh với dữ liệu của người nộp thuế cùng ngành nghề, mặt hàng kinh doanh để phân tích, đánh giá tình tuân thủ hoặc phát hiện các trường hợp khai chưa đầy đủ dẫn tới việc thiếu thuế hoặc trốn thuế, gian lận thuế.”

Sau khi kiểm tra, công chức thuế xác nhận kết quả kiểm tra thuế vào hồ sơ thuế theo một trong các trường hợp:

- Đối với hồ sơ khai đầy đủ nội dung trong hồ sơ và bảo đảm tính đầy đủ chính xác của các thông tin, tài liệu trong hồ sơ thuế, không có dấu hiệu vi phạm thì chấp nhận;

- Trường hợp phát hiện trong hồ sơ chưa đủ tài liệu theo quy định hoặc khai chưa đầy đủ các chỉ tiêu theo quy định thì cơ quan thuế thông báo cho người nộp thuế biết để hoàn chỉnh hồ sơ. Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp tại cơ quan thuế, công chức thuế tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn trực tiếp cho người nộp hồ sơ. Đối với trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua đường bưu chính hoặc thông qua giao dịch điện tử, cơ quan thuế phải ra thông báo bằng văn bản trong thời hạn ba ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Đối với hồ sơ cần được làm rõ thì ghi rõ nội dung để kiểm tra tiếp.”

Tại điểm 2, điểm 4 Phần I Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng thuộc Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 728/QĐ-TCT ngày 18/6/2007 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định:

“Phòng Kê khai và Kế toán thuế kiểm tra ban đầu các hồ sơ khai thuế, nếu phát hiện kê khai không đúng thủ tục hành chính thuế theo quy định, yêu cầu người nộp thuế điều chỉnh kịp thời...”

“Phòng Kiểm tra thuế khai thác dữ liệu hồ sơ khai thuế hàng tháng của người nộp thuế, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, so sánh với các dữ liệu thông tin của cơ quan thuế; kiểm tra tính trung thực, chính xác của hồ sơ khai thuế; phát hiện những nghi vấn, bất thường trong kê khai thuế, yêu cầu người nộp thuế giải trình hoặc điều chỉnh kịp thời;”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp người nộp thuế gửi hồ sơ khai thuế đến Cục thuế thì:

- Phòng Kế khai và Kế toán thuế chịu trách nhiệm kiểm tra ban đầu các hồ sơ khai thuế và nhập hồ sơ khai thuế vào hệ thống, nếu phát hiện hồ sơ khai thuế kê khai không đúng thủ tục hành chính theo quy định thì Phòng Kế khai và Kế toán thuế báo cáo với lãnh đạo Cục thuế ra thông báo yêu cầu người nộp thuế điều chỉnh theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Phòng Kiểm tra thuế chịu trách nhiệm kiểm tra tính trung thực, chính xác của hồ sơ khai thuế đã được nhập vào hệ thống. Quá trình kiểm tra phát hiện những nghi vấn, bất thường trong hồ sơ kê khai thuế thì báo cáo với lãnh đạo Cục thuế ra thông báo yêu cầu người nộp thuế giải trình điều chỉnh hoặc quyết định kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế theo quy định tại Mục I Phần H Thông tư số 60/2007/TT-BTC nêu trên. Đồng thời Phòng Kiểm tra thuế thông báo kết quả điều chỉnh, kết quả kiểm tra đối với những hồ sơ có nghi vấn về Phòng Kế khai và Kế toán thuế để điều chỉnh lại số liệu của hồ sơ khai thuế.

4. Về việc lập sổ thuế nhằm mục đích quản lý người nộp thuế tại các Chi cục thuế

Tại điểm 2, điểm 10 Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Đội thuế thuộc Chi cục Thuế ban hành kèm theo Quyết định số 729/QĐ-TCT ngày 18/6/2007 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định:

“Đội Kế khai - kế toán và tin học có nhiệm vụ: Nhập dữ liệu và xử lý hồ sơ khai thuế;... hạch toán ghi chép toàn bộ các thông tin trên tờ khai, chứng từ nộp thuế và các tài liệu có liên quan đến nghĩa vụ thuế của người nộp thuế vào sổ thuế... Tính tiền thuế và thông báo số thuế phải nộp; ấn định thuế đối với các trường hợp người nộp thuế không nộp tờ khai thuế. ... Thực hiện công tác kế toán đối với người nộp thuế...; thực hiện các chế độ báo cáo kế toán thuế, thống kê thuế theo quy định. Lập danh mục, cập nhật thông tin, lưu trữ, quản lý các hồ sơ thuế của người nộp thuế; cung cấp thông tin về người nộp thuế...”

“Đội thuế liên xã, phường, thị trấn có nhiệm vụ nắm tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn: lập danh sách và sơ đồ quản lý người nộp thuế; tiếp nhận tờ khai đăng ký thuế, tờ khai thuế, hồ sơ miễn thuế, giảm thuế (nếu có) chuyển Đội Kế khai - kế toán thuế - tin học xử lý...; đôn đốc việc kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế của hộ kinh doanh cá thể thuộc địa bàn quản lý.”

Căn cứ các quy định trên thì Đội thuế liên xã, phường, thị trấn có nhiệm vụ lập danh sách và sơ đồ quản lý hộ kinh doanh cá thể. Đội Kế khai - kế toán thuế - tin học có trách nhiệm lập sổ bộ thuế thuế, trình lãnh đạo Chi cục tổ chức duyệt sổ bộ và theo dõi tình hình thu nộp, quyết toán thuế và thông báo cho Đội

thuế liên xã, phường, thị trấn biết để Đội thuế liên xã, phường, thị trấn đơn đốc việc nộp thuế của hộ kinh doanh.

5. Về thông báo mất ấn chỉ thuế

Tại Điều 12 Phần I Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng thuộc Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 728/QĐ-TCT ngày 18/6/2007 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định: "*Phòng Hành chính - Quản trị - Tài vụ - Ấn chỉ giúp Cục trưởng Cục thuế tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các công tác hành chính, văn thư, lưu trữ; công tác quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản trị; quản lý ấn chỉ thuế trong toàn Cục thuế*"

Tại Điều 9 Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Đội thuế thuộc Chi cục Thuế ban hành kèm theo Quyết định số 729/QĐ-TCT ngày 18/6/2007 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định: "*Đội Hành chính - nhân sự - tài vụ - ấn chỉ giúp Chi cục trưởng Chi cục thuế thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ; công tác quản lý nhân sự; quản lý tài chính, quản trị; quản lý ấn chỉ trong nội bộ Chi cục Thuế quản lý.*"

Căn cứ các quy định trên thì việc thông báo mất ấn chỉ thuế ở Cục thuế được giao cho Phòng Hành chính - Quản trị - Tài vụ - Ấn chỉ; ở Chi cục thuế được giao cho Đội Hành chính - nhân sự - tài vụ - ấn chỉ.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp Chế;
- Cục thuế các tỉnh, thành phố;
- Ban PC, TTTĐ, HT;
- Lưu: VT, CS (3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương